BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125 /QĐ-ĐHQT

Bình Định, ngày 06 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chuẩn Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ngành Quản trị Khách sạn – Nhà hàng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG TRUNG

Căn cứ Quyết định số 62/2006/QĐ-TTg ngày 17/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quang Trung;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Quang Trung nhiệm kỳ 2019 – 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo & CTSV về việc ban hành chuẩn Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ngành Quản trị Khách sạn – Nhà hàng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ngành Quản trị Khách sạn – Nhà hàng *(có Chương trình kèm theo)*.

Điều 2. Chuẩn Chương trình đào tạo này được áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm học 2022 - 2023 trở về sau.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo & CTSV, Trưởng Khoa Kinh tế & Du lịch và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- BGH;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐT&CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG TRUNG

PGS.TS. Nguyễn Đình Phư

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên chương trình đào tạo: **Cử nhân Quản trị Khách sạn – Nhà hàng**

Tên tiếng Anh: **Hospitality Management**

Ngành đào tạo: **Quản trị Khách sạn – Nhà hàng**

Mã ngành: **7810203**

Tên chuyên ngành: **Quản trị Khách sạn – Nhà hàng**

Loại hình đào tạo: **Đại trà**

Hình thức đào tạo: **Đại học chính quy**

Bình Định, tháng 8 năm 2022

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 125/QĐ-ĐHQT ngày 06 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quang Trung)

Tên chương trình đào tạo: **Cử nhân Quản trị Khách sạn – Nhà hàng**

Ngành đào tạo: **Quản trị Khách sạn – Nhà hàng**

Mã ngành: **7810203**

Tên chuyên ngành đào tạo: **Quản trị Khách sạn – Nhà hàng**

Loại hình đào tạo**: Đại trà**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Quản trị Khách sạn - Nhà hàng có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, sức khỏe; có đủ kiến thức tốt về chuyên môn và kỹ năng thực tiễn cần thiết cho công tác quản lý tại các cơ sở trong nước cũng như nước ngoài về kinh doanh dịch vụ Khách sạn - Nhà hàng (dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí, tổ chức sự kiện và các lĩnh vực khác thuộc ngành du lịch).

1.2. Mục tiêu cụ thể

Ký hiệu	Mục tiêu cụ thể
1. Kiến thức	
MT1	Có kiến thức về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong công việc và cuộc sống.
MT2	Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học Xã hội và Khoa học Tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.
MT3	Có kiến thức nền tảng vững chắc về kinh tế, về quản trị các hoạt động kinh doanh nói chung, quản trị trong lĩnh vực du lịch và quản trị các hoạt động trong khách sạn, nhà hàng nói riêng.
MT4	Có kiến thức cơ sở về văn hóa, tổng quan du lịch, tâm lý khách du lịch, marketing du lịch, hoạch định chiến lược vào kinh doanh du lịch tại khách sạn, nhà hàng.

MT5	Có kiến thức tốt về chuyên môn và kỹ năng thực tiễn cần thiết cho công tác quản lý tại các cơ sở trong và ngoài nước về kinh doanh các dịch vụ liên quan đến khách sạn, nhà hàng thể hiện qua các nghiệp vụ như: lễ tân, buồng, bar, bếp, pha chế đồ uống, tổ chức sự kiện, và các nghiệp vụ có liên quan khác …
2. Kỹ năng	
MT6	*** Kỹ năng nghề nghiệp** - Có kỹ năng hoạch định, tổ chức thực hiện tốt việc lập kế hoạch, điều phối công việc và giám sát hoạt động trong các đơn vị kinh doanh khách sạn, nhà hàng. - Có các kỹ năng làm việc liên quan đến các vị trí nhà quản trị nhân viên của các bộ phận tài chính, nhân sự, bán hàng và các bộ phận tác nghiệp trong khách sạn, nhà hàng. - Có các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Việt và tiếng Anh đối với các hoạt động nghề nghiệp trong khách sạn, nhà hàng. - Có kỹ năng giải quyết các tình huống thường gặp trong thực tiễn ở các bộ phận như: bộ phận lễ tân, bộ phận quản lý phòng, bộ phận ẩm thực, bộ phận marketing và bán sản phẩm, nguồn lực và giao tiếp công cộng. - Có kỹ năng sử dụng các phần mềm ứng dụng trong quản lý và điều hành hoạt động của các khách sạn, nhà hàng. - Có kỹ năng đánh giá chất lượng dịch vụ trong kinh doanh khách sạn, nhà hàng. - Có kỹ năng lập báo cáo cho các công việc chuyên môn về du lịch – dịch vụ: tham mưu đề xuất về công tác quản lý, điều hành kinh doanh, khách sạn, nhà hàng, sự kiện; xây dựng, thực hiện và kiểm soát hiệu quả các kế hoạch làm việc ở vị trí công tác.
MT7	*** Kỹ năng mềm** - Có kỹ năng tư duy và làm việc độc lập. - Có kỹ năng lãnh đạo và kỹ năng làm việc nhóm để đạt được các mục tiêu mà tổ chức đề ra. - Có kỹ năng giao tiếp, truyền thông và hợp tác,… liên quan đến việc thiết lập và duy trì các mối quan hệ với đồng nghiệp, đối tác, khách hàng, cộng đồng hay với các bên hữu quan. - Có kỹ năng phối hợp, xác lập và thực hiện phối hợp được các nội dung trong công tác tài chính, kế toán, công tác quản trị, các nghiệp vụ kinh doanh cụ thể đối với một doanh nghiệp kinh doanh du lịch tại khách sạn, nhà hàng; thực hiện thành thạo các thao tác trong hướng dẫn và bán hàng cho du khách.

	- Có kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ trong hoạt động dịch vụ khách sạn, nhà hàng. - Có kỹ năng thuyết trình và giao tiếp tốt. - Có kỹ lập kế hoạch để nâng cao hiệu quả công việc. - Có kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả. - Có khả năng hòa nhập và thích ứng với môi trường nghề nghiệp.
3. Thái độ	
MT8	Người học có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm cao.
MT9	Người học chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.
MT10	Người học sẵn sàng hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp hoàn thành nhiệm vụ, cư xử đúng mực với cấp trên; nhiệt tình, ham học hỏi, năng động, sáng tạo và có tinh thần tập thể nhằm đáp ứng nhu cầu công việc, có thái độ ứng xử đúng mực với khách hàng.
MT11	Người học có động cơ học tập vì sự phát triển bản thân và nghĩa vụ với gia đình, xã hội.
4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	
MT12	Sau khi tốt nghiệp Cử nhân ngành Quản trị Khách sạn – Nhà hàng, sinh viên có thể đảm nhiệm tốt các công việc như: Quản lý/chuyên viên các bộ phận lễ tân tiền sảnh, phòng, ẩm thực, bếp, hội nghị yến tiệc, nhân sự, tài chính - kế toán, kinh doanh, tiếp thị, hành chính, nhân lực, marketing,... tại các resort, nhà hàng, khu nghỉ dưỡng, khu du lịch và các đơn vị cơ sở hoạt động du lịch có liên quan; cán bộ điều hành, tiếp thị, nhân sự, tài chính tại các cơ quan nghiên cứu, kinh doanh du lịch trong và ngoài nước; giảng dạy nghiên cứu về khách sạn, nhà hàng tại các trường đại học, cao đẳng.
5. Trình độ ngoại ngữ, tin học	
MT13	Có trình độ tiếng Anh tương đương Ielts 5.0 hoặc chứng chỉ tương đương khác.
MT14	Có Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản. Đạt yêu cầu về kiến thức và những kỹ năng thực hành cơ bản sau: + Có kiến thức căn bản về máy tính (phần cứng, phần mềm, biểu diễn dữ liệu trên máy tính, mạng máy tinh, vấn đề tổ chức và lưu trữ dữ liệu trên máy tính, tìm kiếm và trao đổi thông tin trên Internet, vấn trình đề an toàn thông tin). + Kỹ năng xử lý văn bản: Soạn thảo và tình bày văn bản từ đơn giản đến tài liệu dài (thực hiện được cấu trúc một văn bản trong Microsoft Word,

	tạo mới, nhập văn bản, lưu trữ, sử dụng lại văn bản, copy, cut,...định dạng văn bản, mail, messenger). + Kỹ năng xử lý bảng tính căn bản: Hiểu và thao tác thành thạo trên các thành phần giao diện của Microsoft Excel, nhập dữ liệu đúng, vận dụng một số hàm và các toán tử của Excel, biểu đồ. + Kỹ năng tạo trình chiếu: Tạo và trình bày tập tin trình chiếu với PowerPoint, các hiệu ứng khi trình chiếu, in slide, Handout.

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (CĐRC)

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
1. Kiến thức	
CĐRC1	Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
CĐRC2	Hiểu và vận dụng kiến thức Toán, Khoa học Tự nhiên, Khoa học Xã hội-Nhân văn và kiến thức cơ sở vào ngành đào tạo.
CĐRC3	Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn sâu: - Kiến thức về Kinh tế học cơ bản, về nguyên lý quản trị; marketing; tài chính - kế toán, nghiên cứu khoa học trong kinh tế. - Kiến thức về pháp luật (Luật Du lịch Việt Nam và Luật Du lịch quốc tế). - Kiến thức về quản trị nhân lực, hoạch định chiến lược và lập kế hoạch kinh doanh trong một doanh nghiệp du lịch. - Các kiến thức chuyên sâu để tổ chức thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh khách sạn, nhà hàng, khu nghỉ dưỡng, cụ thể là: Các kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh khách sạn, nhà hàng/khu nghỉ dưỡng/đơn vị du lịch, bao gồm: tổ chức điều hành nguồn nhân lực; thực hiện nghiệp vụ lễ tân; tổ chức phục vụ buồng, tổ chức và nấu các món ăn, pha chế đồ uống, phục vụ bar, tổ chức sự kiện hội nghị du lịch, lập kế hoạch kinh doanh du lịch, công tác đảm bảo chất lượng phục vụ,... - Có kiến thức về tiếng Anh tốt, có thể giao tiếp trong môi trường làm việc với người nước ngoài. - Có kiến thức về Tin học tốt, có thể làm thực hiện xử lý tốt tin học văn phòng và sử dụng được các phần mềm quản lý Khách sạn - Nhà hàng. - Vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực hành nghiệp vụ quản trị kinh doanh khách sạn, nhà hàng/khu nghỉ dưỡng/homestay....

2. Kỹ năng	
CĐRC4	**Kỹ năng mềm** - Làm việc độc lập - Làm việc theo nhóm và với cộng đồng. - Giao tiếp và truyền đạt thông tin trong lĩnh vực chuyên môn. - Kỹ năng lắng nghe và thấu hiểu. - Thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn. - Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn và quản lý. - Quản lý và lãnh đạo nhóm. - Có khả năng học tập nâng cao kiến thức phục vụ công tác. - Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin và khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ tốt để thực hiện công việc chuyên môn tại các khách sạn, nhà hàng.
CĐRC5	**Kỹ năng cứng** - Tổ chức quản lý và điều hành các hoạt động trong kinh doanh khách sạn, nhà hàng/khu nghỉ dưỡng: tổ chức điều hành nguồn nhân lực; thực hiện nghiệp vụ lễ tân: tổ chức phục vụ buồng, bar, nấu ăn, pha chế đồ uống, tổ chức sự kiện.... - Tổ chức quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh trong nhà hàng và dịch vụ ăn uống. - Tổ chức quản lý và điều hành du lịch: vận dụng được kỹ năng thiết kế, hướng dẫn và điều hành tour; kỹ năng xử lý tình huống trong hướng dẫn; kỹ năng tổ chức sự kiện du lịch. - Phân tích các thông tin để đánh giá chất lượng dịch vụ và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ. - Nhận diện được các cơ hội, thách thức, điểm mạnh, điểm yếu của công tác quản trị khách sạn, nhà hàng; tham mưu cho khách sạn, nhà hàng hay đơn vị du lịch nghỉ dưỡng trong công tác hoạch định chiến lược và lập kế hoạch kinh doanh.
3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CĐRC6	Có lập trường chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân.
CĐRC7	Có hiểu biết về văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật.

CĐRC8	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.
CĐRC9	Có ý thức học tập để nâng cao năng lực và trình độ.
CĐRC10	Có đủ sức khỏe để làm việc.

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa

Khối lượng kiến thức toàn khóa: **131** tín chỉ, chưa bao gồm học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh.

TT	Khối lượng kiến thức	Tổng số tín chỉ	Số tín chỉ		Tỷ lệ (%)
			Bắt buộc	Tự chọn	
I	**Tổng khối lượng kiến thức**	**131**	**118**	**13**	
1	***Khối kiến thức giáo dục đại cương***	***39***	***39***	***0***	
2	***Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp***	***92***	***79***	***13***	
2.1.	Khối kiến thức cơ sở ngành	23	23		
2.2.	Kiến thức ngành	27	27		
2.3.	Khối kiến thức chuyên ngành	30	20	10	
2.4.	Khối kiến thức bổ trợ và kỹ năng mềm	3		3	
2.5.	Thực thập, khóa luận/Học phần thay thế	9	9	0	
II	**Khối kiến thức Giáo dục thể chất**	**3**	**3**		
III	**Khối kiến thức Giáo dục quốc phòng – an ninh**	**9**	**9**		
Tổng cộng		**143**	**130**	**13**	

4. Đối tượng tuyển sinh

Thực hiện tuyển sinh theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo các quy định của Trường.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo

Theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc Ban hành Quy chế đào trình độ đại học; Theo Quyết định số 95/QĐ-ĐHQT ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc Ban hành Quy định về công tác học vụ tại Trường Đại học Quang Trung.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-ĐHQT ngày 24/6/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quang Trung ban hành Quy định về Công tác học vụ tại Trường Đại học Quang Trung, sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo được quy định;
- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên (thang điểm 4) hoặc 5,00 trở lên (thang diểm 10);
- Có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng – An ninh và hoàn thành học phần giáo dục thể chất theo quy định;
- Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định của ngành.

6. Cách thức đánh giá

Theo Quyết định số 95/QĐ-ĐHQT ngày 24 tháng 6 năm 2021 về việc Ban hành Quy định về công tác học vụ tại Trường Đại học Quang Trung.

7. Nội dung chương trình đào tạo

STT/mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt) (1)	Số tín chỉ	Khối lượng kiến thức			Ghi chú
				Lý thuyết	Thực hành	Đồ án	
1. Kiến thức giáo dục đại cương			**39**	**31**	**8**		
1.1. Lý luận chính trị (bắt buộc)			**11**	**11**	**0**		
DC10101	Triết học Mác – Lênin Philosophy of Marxism and Leninism	Sinh viên hiểu hệ những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của Triết học Mác - Lênin. Bước đầu biết vận dụng các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin vào nghiên cứu khoa học kinh tế, cũng như phân tích các vấn đề thực tiễn cuộc sống đặt ra.	3	3	0		

DC10102	Kinh tế chính trị Mác – Lênin Political economics of Marxism and Leninism	Sinh viên hiểu và có khả năng chọn lọc những kiến thức cơ bản của môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Trên cơ sở đó, hiểu được các quan điểm của Đảng về đường lối, chính sách kinh tế trong thời kỳ quá độ ở nước ta, góp phần xây dựng, củng cố lòng tin vào Đảng và chế độ XHCN ở nước ta. Tiếp tục bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận và tư duy kinh tế, bước đầu biết vận dụng kiến thức kinh tế chính trị vào việc phân tích các vấn đề kinh tế, xã hội và thực tiễn đất nước.	2	2	0		
DC10103	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	Sinh viên hiểu được nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và điều kiện cụ thể của Việt Nam, được thể hiện trong đường lối, quan điểm, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Pháp luật của Nhà nước. Từ đó củng cố lòng tin vào con đường đi lên CNXH ở nước ta, nâng cao lòng tự hào dân tộc về Đảng, về Bác và có ý thức trách nhiệm cống hiến, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên cương vị được phân công.	2	2	0		
DC10104	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific socialism	Sinh viên hiểu và có thể phân tích các nội dung cơ bản của học phần chủ nghĩa xã hội khoa học nhằm cung cấp cho sinh viên những căn cứ lý luận khoa học để hiểu Cương lĩnh xây dựng đất nước, đường lối chính sách xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; lý giải và có thái độ đúng đắn với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội - con đường mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.	2	2	0		
DC10105	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam History Of Vietnamese Communist Party	Sinh viên hiểu Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, Đảng lấy Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động; một đảng	2	2	0		

		phấn đấu vì độc lập, tự do, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Góp phần bồi dưỡng sinh viên về phương pháp, đạo đức cách mạng, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sống và chiến đấu vì nhân dân, vì Tổ quốc.					
1.2. Ngoại ngữ (16 tín chỉ) (bắt buộc)			**16**	**10**	**6**		
DC10201	Tiếng Anh cơ bản 1 Basic English 1	Sinh viên hiểu các kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp) và rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Sinh viên có thể thực hành miêu tả một cách đơn giản về bản thân, các hoạt động và những vấn đề liên quan trực tiếp đến cuộc sống của mình.	3	2	1		
DC10202	Tiếng Anh cơ bản 2 Basic English 2	Sinh viên hiểu được kiến thức ngữ pháp cơ bản, nắm vững và sử dụng thành thạo lượng từ vựng liên quan đến các chủ đề. Sinh viên áp dụng thành thạo các mẫu câu hỏi đáp, đưa ra đề nghị, tường thuật, …	3	2	1		
DC10203	Tiếng Anh giao tiếp cơ bản 1 Basic Speaking English 1	Sinh viên hiểu được những kiến thức giao tiếp cơ bản và các kiến thức về văn hóa, xã hội của các nước nói tiếng Anh. Sinh viên có khả năng vận dụng và phát triển năng lực giao tiếp tiếng Anh thông qua rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và các kiến thức ngôn ngữ.	3	2	1		
DC10204	Tiếng Anh giao tiếp cơ bản 2 Basic Speaking English 2	Sinh viên phát triển năng lực giao tiếp tiếng Anh thông qua rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và các kiến thức ngôn ngữ. Sinh viên lắng nghe và phân tích các tình huống giao tiếp, có khả năng sử dụng từ ngữ linh hoạt để tạo ra các tình huống giao tiếp tương tự và trong đời sống.	3	2	1		

DC10205	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 1 Speaking English With Native Lecturer 1	Sinh viên có khả năng phản xạ nghe – nói, tự tin khi giao tiếp. Sinh viên phát âm chuẩn và nắm được phong cách ứng xử, văn hóa của người nước ngoài khi giao tiếp.	2	1	1		
DC10206	Tiếng Anh giao tiếp với người bản ngữ 2 Speaking English With Native Lecturer 2	Sinh viên có khả năng giao tiếp với người bản ngữ về các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống. Sinh viên thực hiện các chức năng ngôn ngữ hội thoại để thiết lập các mối quan hệ như chào hỏi, giới thiệu, cảm ơn, xin lỗi,…	2	1	1		
1.3. Tin học			**5**	**3**	**2**		
DC10301	Tin học đại cương Basic Informatics	Sinh viên hiểu và có thể áp dụng kỹ năng soạn thảo các văn bản, báo cáo, biểu mẫu, sáng tạo khi làm việc với bảng tính excel, ứng dụng tính toán các hàm trong excel và kỹ thuật trình chiếu PowerPoint,…	3	2	1		
DC10302	Tin học ứng dụng Applied Informatics	Sinh viên hiểu và áp dụng kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính, sử dụng và khai thác thành thạo các hàm phân tích kinh tế, các lệnh ứng dụng và giải mô hình toán trên máy tính. Trang bị cho sinh viên một số phương pháp phân tích, trình bày và lưu trữ các tài liệu trên máy tính.	2	1	1		
1.4. Khối kiến thức khoa học tự nhiên			**5**	**5**	**0**		
DC10401	Toán kinh tế Mathematics For Economics	Sinh viên hiểu và phân tích các kiến thức cơ bản về toán học vận dụng trong phân tích các mô hình kinh tế để từ đó hiểu rõ hơn các nguyên tắc và các quy luật kinh tế của nền kinh tế thị trường. Học phần toán kinh tế cũng sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức để họ có thể vận dụng vào việc ra các quyết định sản xuất.	3	3	0		

DC10402	Xác suất và thống kê ứng dụng Probability And Mathematical Statistics	Sinh viên hiểu những khái niệm xác suất và các công thức tính. Áp dụng được các bài toán thống kê cơ bản trong nghiên cứu khoa học, trong đời sống sản xuất.	2	2	0		
1.5. Khối kiến thức khoa học xã hội nhân văn			**2**	**2**	**0**		
DC10501	Pháp luật đại cương Fundamentals of Laws	Sinh viên hiểu, phân tích được vai trò và sự quan trọng của Nhà nước và pháp luật trong đời sống, để luôn có thái độ tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, có ý thức đầy đủ về bổn phận và nghĩa vụ của một công dân đối với quốc gia, biết áp dụng pháp luật trong cuộc sống làm việc của mình, vừa cần những lý luận cơ bản về pháp luật, vừa cần những kiến thức pháp luật chuyên ngành.	2	2	0		
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			**92**	**66**	**26**		
2.1. Kiến thức cơ sở ngành (bắt buộc)			**23**	**23**	**0**		
KH07101	Kinh tế vi mô Microeconomics	Sinh viên hiểu và áp dụng được các nguyên lý cơ bản của kinh tế vi mô như: nhu cầu, cung cấp, độc quyền, cạnh tranh và tối ưu hóa.	3	3			
KH07102	Kinh tế vĩ mô Macroeconomics	Sinh viên hiểu, phân tích được những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô, các mô hình kinh tế vĩ mô cơ bản, các nguyên lý cơ bản của hạch toán thu nhập quốc dân, các nhân tố quyết định sản lượng, lạm phát và thất nghiệp, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cũng như những nguyên lý ban đầu về các chính sách kinh tế vĩ mô.	3	3			
KD07103	Quản trị học Essentials of Management	Sinh viên hiểu, phân tích được các nội dung cơ bản như: + Hiểu biết về quá trình đặt mục tiêu và đề ra những biện pháp để đạt mục tiêu đó. + Thiết kế được bộ máy tổ chức. + Biết động viên, khuyến khích, sử dụng nhân viên một cách hiệu quả. + Nắm bắt được một số phương pháp và công cụ để kiểm tra.	2	2			

KN07104	Nhập môn quản trị khách sạn - nhà hàng Introduction to Hospitality Management	Sinh viên hiểu và biết những kiến thức cơ bản nhất về ngành công nghiệp du lịch lữ hành và nhà hàng - khách sạn như: lữ hành, du lịch, lưu trú, dịch vụ ẩm thực, hội họp, hội thảo, hội nghị và triển lãm, nghỉ dưỡng và giải trí ở Việt Nam và các nước khác trên thế giới, các loại hình, hoạt động kinh doanh liên quan đến ngành công nghiệp du lịch, lữ hành, khách sạn, nhà hàng trong các tình huống thực tế ở Việt nam và các nước khác trên thế giới và khả năng soạn được các bài thuyết trình thới thiệu, phân tích, thiết kế, đánh giá… ý kiến/ một vấn đề/ sản phẩm du lịch; trình bày, diễn đạt nội dung cần truyền tải chính xác, súc tích, logic một cách tự tin qua hoạt động nói trước công chúng trong những tình huống tương tự ở môi trường xã hội và công việc.	2	2			
KN07105	Phương pháp nghiên cứu trong du lịch Tourism Research Methods	Sinh viên hiểu và áp dụng được kiến thức về các bước trong một quy trình nghiên cứu, từ việc xác định vấn đề nghiên cứu, đặt câu hỏi nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu cho tới tiến hành thu thập và xử lý dữ liệu, viết báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu.	2	2			
KN07106	Tâm lý du lịch Travel Psychology	Sinh viên hiểu và có khả năng trình bày được những nhu cầu cơ bản của khách du lịch (DL); tâm trạng, sở thích; những nét đặc trưng trong tâm lý của khách du lịch; quan hệ giữa người phục vụ và người tiêu dùng du lịch; giao tiếp trong DL. Bước đầu hình thành kỹ năng phân tích, nhận xét, đánh giá, lý giải các tình huống của khách du lịch và đưa ra cách giải quyết phù hợp. Nhận thấy ý nghĩa của tâm lý học du lịch trong hoạt động ngành nghề sau này, từ đó có thái độ học tập nghiêm túc.	2	2			

KN07107	Kinh tế du lịch Tourism Economics	Sinh viên hiểu các kiến thức về du lịch, khách du lịch, sản phẩm du lịch; các xu hướng trong du lịch; điều kiện để phát triển du lịch; cơ sở vật chất và kỹ thuật trong du lịch; lao động trong du lịch; và chất lượng dịch vụ du lịch.	2	2			
KD07108	Marketing căn bản Principles Of Marketing	Sinh viên hiểu, phân tích và áp dụng các kiến thức cơ bản nhất về marketing trong doanh nghiệp. Nắm được kiến thức môn học sinh viên có thể phân khúc thị trường, xác định thị trường mục tiêu và định vị sản phẩm, phân tích hành vi của khách hàng. Môn học còn giúp cho người học nắm bắt được 4 phối thức quan trọng trong việc phân tích và xây dựng chiến lược marketing hỗn hợp (Marketing Mix): chiến lược sản phẩm, chiến lược định giá sản phẩm, chiến lược phân phối, chiến lược chiêu thị.	2	2			
KT07109	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	Sinh viên hiểu được các khái niệm cơ bản về kế toán, các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận và hệ thống các phương pháp của hạch toán kế toán. Có thể vận dụng các phương pháp kế toán vào công tác kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp. Cũng như có thể lập một số báo cáo tài chính cơ bản, nắm được hình thức sổ sách kế toán và mô hình tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp.	3	3			
KN07110	Đạo đức nghề nghiệp trong kinh doanh khách sạn - nhà hàng Ethics Responsibility in Hospitality Business	Sinh viên hiểu, phân tích được sự ảnh hưởng của các nhân tố tâm lý – xã hội như là nhân cách, các nhóm xã hội đa dạng, thay đổi nhân khẩu, tầng lớp xã hội và văn hóa trong việc hình thành thái độ của nhân viên trong doanh nghiệp. Định hướng và bao quát việc xây dựng văn hóa trong một tổ chức và xây dựng các quy chuẩn trong kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp trong và ngoài nước; Phân tích tình huống trong thực hiện đạo đức nghề nghiệp tại cơ sở du lịch.	2	2			

2.2. Kiến thức ngành (bắt buộc)			**27**	**22**	**5**		
KN07201	Quản trị nguồn nhân lực trong kinh doanh khách sạn - nhà hàng Humance resource in Hospitality	Sinh viên hiểu và phân tích được các kiến thức cơ bản về quá trình quản trị nhân lực trong lĩnh vực du lịch và khách sạn, nắm bắt được một số phương pháp và kỹ năng trợ giúp cho quá trình quản trị nhân lực trong du lịch và khách sạn.	2	2			
KN07202	Quản trị marketing trong kinh doanh khách sạn - nhà hàng Marketing management in Hospitality	Sinh viên có thể hiểu và phân tích về Marketing, ngoài những khái niệm cơ bản về Marketing ở môn Marketing căn bản, người học có thể hiểu rõ hơn về quá trình quản trị marketing tại doanh nghiệp, biết cách lập kế hoạch chiến lược, chương trình marketing và triển khai tổ chức thực hiện cũng như đánh giá, kiểm soát các hoạt động marketing. Đồng thời, môn học này làm nền tảng để sinh viên có kiến thức học tiếp các môn chuyên ngành Marketing như: Phát triển sản phẩm mới, chính sách giá, Quảng cáo, Quan hệ công chúng, Quản trị kênh phân phối...	3	3			
KN07203	Quản trị tài chính trong kinh doanh khách sạn - nhà hàng Financial Management in Hospitality	Sinh viên hiểu, phân tích, đánh giá các kiến thức và kỹ năng liên quan đến quản trị tài chính khách sạn bao gồm: quản trị vốn cố định và vốn lưu động; chi phí, doanh thu, lợi nhuận và các tỷ lệ tài chính; phân tích tình hình tài chính và hiệu quả kinh doanh nhằm giúp người học có thể xây dựng và đưa ra các quyết định tài chính để tối đa hóa lợi ích cho các chủ sở hữu.	3	3			
KN07204	Pháp luật trong kinh doanh khách sạn - nhà hàng Law in Hospitality Business	Sinh viên hiểu, phân tích và áp dụng những nội dung cơ bản, có hệ thống những kiến thức về pháp luật trong hoạt động du lịch như các khái niệm, quy định về các loại hình kinh doanh du lịch, quy định để chứng nhận các điểm du lịch, tuyến du lịch, địa vị pháp lý của các loại hình doanh nghiệp du lịch, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, pháp luật về ký kết hợp đồng trong các hoạt động du lịch, các hình thức giải quyết tranh chấp trong hoạt	3	3			

		động du lịch và những quy định của luật du lịch quốc tế.					
TN07205	Thanh toán quốc tế International Payment	Sinh viên có thể thực hiện các kỹ năng nghiệp vụ của nhân viên phòng kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp, thanh toán viên của phòng thanh toán quốc tế tại các ngân hàng thương mại.	2	2			
KD07206	Khởi nghiệp Starting a Business	Sinh viên hiểu và ứng dụng các kiến thức cơ bản về những yếu tố nền tảng, những yêu cầu và kỹ năng cần thiết của doanh nhân; hình thành và lựa chọn ý tưởng kinh doanh; kế hoạch khởi sự kinh doanh; triển khai hoạt động và từng bước xây dựng hệ thống kinh doanh hiệu quả; làm thế nào để mở một doanh nghiệp với số vốn rất ít ban đầu, cách xây dựng công ty từ ngày đầu khởi nghiệp; cách quản lý tiền bạc và phát triển hệ thống ...	3	2	1		
AV07207	Tiếng Anh du lịch Toursim English	Sinh viên hiểu, phân tích và thực hành những nội dung cơ bản và nâng cao về ngôn ngữ tiếng Anh dùng trong ngành du lịch, nhà hàng, khách sạn, tập trung vào các thuật ngữ chuyên môn cũng như cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh được sử dụng trong giao tiếp, kinh doanh và du lịch nước ngoài, các thủ tục cần khi đăng ký nơi cư trú, địa điểm giải trí.	3	2	1		
AV07208	Tiếng Anh giao tiếp du lịch 1 Toursim Speaking English 1	Sinh viên có thể hiểu và thực hành những nội dung cơ bản và nâng cao về ngôn ngữ tiếng Anh dùng trong ngành du lịch nói chung, nhà hàng, khách sạn nói riêng. Học phần tập trung vào các thuật ngữ chuyên môn cũng như cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh sử dụng trong giao tiếp trực tiếp và gián tiếp trong ngành kinh doanh và dịch vụ nhà hàng, khách sạn.	3	2	1		
AV07209	Tiếng Anh giao tiếp du lịch 2 Toursim Speaking English 2	Sinh viên sẽ có khả năng hiểu và biết được một số từ vựng liên quan đến các chủ đề trong học phần, hiểu và giải thích được các mẫu câu được sử dụng trong các tình huống giao tiếp nói ở trình độ trung cấp.	3	2	1		

		Bên cạnh đó, sinh viên có thể áp dụng kỹ năng giao tiếp nghề nghiệp và kỹ năng giải quyết vấn đề, và thực hành các mẫu câu nói qua các bài tập trên lớp liên quan đến công việc trong tương lai.					
AV07210	Nghe và ghi chú tiếng Anh trong du lịch Listening and noting in Tourism English	Sinh viên sẽ có khả năng nghe hiểu được nội dung nói ở mức độ tốt và làm quen với nhiều loại hình bài tập/ hoạt động nghe khác nhau liên quan đến ngành công nghiệp du lịch; đồng thời giúp sinh viên nhận ra các từ vựng, mẫu câu nói chính trong các tình huống thực tế và có kiến thức về ngành công nghiệp du lịch nhà hàng - khách sạn.	2	1	1		
2.3. Kiến thức chuyên ngành			**30**	**17**	**13**		
2.3.1.	***Kiến thức chuyên ngành chung (bắt buộc)***		**20**	**10**	**10**		
KN07301	Quản trị tác nghiệp dịch Nghiệp vụ đón tiếp Front Office Operation Management	Sinh viên có thể áp dụng tốt các nội dung: - Thực hiện nghiệp vụ đặt phòng của khách sạn. - Thực hiện nghiệp vụ làm thủ tục nhận phòng cho khách. - Thực hiện các nghiệp vụ phát sinh trong quá trình khách lưu trú tại khách sạn. - Thực hiện nghiệp vụ làm thủ tục trả phòng cho khách.	3	1	2		
KN07302	Quản trị tác nghiệp dịch vụ ăn uống Food and Beverage Operation Management	Sinh viên hiểu và nhớ những nguyên tắc cơ bản về quản trị ẩm thực và phạm vi rộng của quản trị và dịch vụ ẩm thực; Hiểu biết và nhớ những vấn đề thực tế trong việc điều hành cung cấp lương thực thực phẩm; Thảo luận những nguyên tắc hoạch định thực đơn, chiến lược giá cả, chi phí và xem xét thiết kế; Xác định những yếu tố ảnh hưởng đến việc thiết kế phương tiện, hoạt động, định vị trí và chọn lựa trang thiết bị; Mô tả được các khái niệm về nhà hàng và nhiều loại hình dịch vụ ẩm thực; và các đặc điểm căn bản về môn quản trị ẩm thực.	3	2	1		

KN07303	Thực hành tác nghiệp chế biến món ăn Practice on Food Production	Sinh viên có thể hiểu và làm được một số món ăn Việt Nam tiêu biểu và một số nước Châu Á; biết cắt tỉa hoa, củ, quả và biết cách trang trí món ăn.	3		3		
KN07304	Thực hành tác nghiệp pha chế đồ uống Practice Making Drinks	Sinh viên có thể hiểu và nhớ các kiến thức nền tảng quan trọng về vai trò nhiệm vụ của người pha chế thức uống chuyên nghiệp, nguồn gốc của thức uống, nhiều khía cạnh của các loại thức uống không cồn, các loại bia, rượu mạnh như whisky, vodka, tequila, rum, brandy, gin và các loại rượu mùi, qua đó sinh viên có thể nắm được tính chất của các loại rượu để pha chế các loại cocktail theo đúng công thức qua việc áp dụng các kỹ năng cơ bản về việc pha chế, sự khác biệt về phong tục, văn hóa và nhiều phong cách phục vụ thức uống khác nhau. Sinh viên còn được trang bị thêm kiến thức để tính chi phí cho từng loại thức uống, cách sáng tạo các loại cocktail mới cho riêng mình.	3		3		
KN07305	Quản trị dịch vụ catering Catering Service Management	Sinh viên có thể hiểu và áp dụng các kiến thức về dịch vụ cartering tại khách sạn, nhà hàng. Catering là hình thức cung cấp các loại hình dịch vụ tiệc (tiệc cưới, hội thảo, sự kiện, team building…) tại nơi theo yêu cầu của khách hàng của các nhà hàng – khách sạn. Ngoài việc phục vụ các món ăn, dịch vụ Catering thường đảm nhiệm luôn việc trang trí, lên menu, set up âm thanh ánh sáng… nếu khách có yêu cầu.	3	2	1		
KN07306	Quản trị resort Resort management	Sinh viên hiểu, nhớ vai trò, vị trí của khu du lịch đối với nền kinh tế cũng như áp dụng trong đầu tư kinh doanh resort; các sản phẩm và dịch vụ trong khu du lịch; các đặc điểm của quản trị khu du lịch, chiến lược marketing khu du lịch.	3	3			

KN07307	Kiến tập thực tế Business Visit	Sinh viên được giới thiệu các khía cạnh chính sách khác nhau của lĩnh vực khách sạn dựa trên cơ sở các bài giảng của khách mời và thăm quan doanh nghiệp du lịch. Qua đó sinh viên hiểu, nhớ và có thể áp dụng các kiến thức thực tế này sau khi tốt nghiệp.	2	2			
2.3.1.	***Kiến thức chuyên ngành tự chọn 10 TC (LT: 7, TH: 4)***		**10**	**7**	**3**		
Sinh viên chọn một trong các nhóm dưới đây:							
Nhóm 1: Quản trị khách sạn			**10**	**7**	**3**		
KN07308	Quản trị khách sạn Hotel Management	Sinh viên có thể hiểu, nhớ, phân tích và thực hành những kiến thức chuyên ngành về quản trị và kinh doanh khách sạn. Nội dung chính trước tiên giới thiệu về cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự của các khách sạn từ 3 đến 5 sao; cơ cấu tổ chức và quy trình làm việc của bộ phận tiền sảnh bao gồm thủ tục tiếp nhận đặt phòng, đón khách, chăm sóc khách và tiễn khách. Thêm vào đó, sinh viên sẽ được hệ thống lại kiến thức về quản trị nguồn nhân lực, quản trị chất lượng dịch vụ, nghệ thuật lãnh đạo và nghệ thuật xử lý phàn nàn thông qua việc xử lý những tình huống thực tế thường xảy ra tại khách sạn. Đồng thời, sinh viên sẽ hiểu, nhớ lại những kiến thức về marketing trong nhà hàng và khách sạn; trong đó nhấn mạnh đến kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng. Sinh viên sẽ thực hành tại lớp kỹ năng này sau khi tìm hiểu kỹ về các sản phẩm, dịch vụ cung cấp trong nhà hàng, khách sạn.	3	3			
KN07309	Quản trị dịch vụ homestay Homestay Service Management	Sinh viên hiểu và áp dụng những kiến thức cơ bản về Du lịch homestay như khái niệm DLCĐ, homestay, các hình thức, nguyên tắc hoạt động và những tác động của phát triển DLCĐ, kinh doanh homestay đến kinh tế xã hội và môi trường. Đặc biệt, học phần giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng tổ chức quy trình phát triển mô hình homestay, tổ chức kinh doanh và quản lý homestay hiệu	2	2			

		quả. Ngoài ra, học phần còn cung cấp những bài học kinh nghiệm thực tiễn phát triển homestay tại một số quốc gia trên thế giới và Việt Nam, giúp sinh viên cảm thụ tính khoa học, sự thiết thực cho công việc tương lai từ kiến thức và homestay. Từ đó, sẵn sàng tham gia vào hoạt động thực tiễn.					
KN07310	Quản trị Mice MICE Management	Sinh viên hiểu và áp dụng những kiến thức cơ bản về du lịch Mice và hoạt động tổ chức sự kiện: những khái niệm, đặc điểm, cách phân loại, môi trường và điều kiện phát triển du lịch Mice, tình hình hoạt động và quy trình tổ chức du lịch Mice, tổ chức sự kiện ở Việt Nam và thế giới. Từ đó giúp sinh viên có khả năng sáng tạo, thực hiện công tác tổ chức sự kiện và du lịch Mice trong thực tế.	2	1	1		
KN07311	Quản trị tác nghiệp dịch buồng Housekeeping Operation Management	Sinh viên hiểu, nhớ và thực hành tốt những kiến thức nghiệp vụ cơ bản, thao tác thực hiện quy trình phục vụ tại bộ phận buồng nhằm giúp sinh viên hình thành kỹ năng và kinh nghiệm thực tế.	3	1	2		
Nhóm 2: Quản trị nhà hàng			**10**	**7**	**3**		
KN07312	Quản trị nhà hàng Restaurant Management	Sinh viên hiểu, nhớ và thực hành hiệu quả những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hoạt động kinh doanh nhà hàng: quy trình hoạt động của một nhà hàng; nguyên tắc xây dựng và thiết kế thực đơn;quản trị nhân lực nhà hàng; hoạt động marketing trong kinh doanh nhà hàng; kiểm soát chất lượng dịch vụ của nhà hàng.	3	3			
KN07313	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm Nutrition and Safety	Sinh viên hiểu, nhớ và thực hành tốt kiến thức cơ bản về thành phần các chất dinh dưỡng có trong thực phẩm; Hiểu rõ về các loại khẩu phần ăn cho các đối tượng lao động; Nắm vững các yêu cầu về vệ sinh thực phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm trong ngành ăn uống.	2	2			

KN07314	Quản trị nghiệp vụ nhà hàng và quầy bar Restaurant - Bar Service Management	Sinh viên hiểu, nhớ, phân tích và thực hành thành thạo những kiến thức và kỹ năng cơ bản về vai trò, cơ cấu tổ chức của từng bộ phận trong nhà hàng; vai trò của quy trình phục vụ trong nhà hàng; thao tác kĩ thuật cơ bản của các dịch vụ trong nhà hàng; một số tình huống thường gặp trong nhà hàng; một số loại đồ uống thông dụng trong quầy bar, quy trình phục vụ trong quầy bar.	3	1	2		
KN07315	Phương pháp xây dựng khẩu phần thực đơn Methods of Establishing Food Ration and Menu	Sinh viên hiểu, nhớ và thực hành tốt những kiến thức về: tập quán và khẩu vị về ăn uống; nguyên tắc xây dựng thực đơn; quy trình xây dựng thực đơn; trình bày thiết kế thực đơn.	2	1	1		
2.4. Khối kiến thức kỹ năng bổ trợ/ kỹ năng mềm (chọn 3 trong 6 TC)			**3**	**0**	**3**		
KN07401	Kỹ năng giao tiếp trong KS - NH Communication Skills In Hospitalty	Sinh viên hiểu và thực hành các kỹ năng giao tiếp; hiểu rõ quá trình giao tiếp, gửi thông điệp rõ ràng, chủ động tìm hiểu thông điệp, sử dụng chu trình phản hồi; nhận diện "màng lọc" nhận thức; nhận diện sự tồn tại của yếu tố gây nhiễu trong giao tiếp, xác nhận thông điệp.	1		1		
KN07402	Kỹ năng thuyết trình Presentation Skills	Sinh viên có thể hiểu và thực hành các kỹ năng nhận biết thế nào là một bài thuyết trình hiệu quả; Xây dựng được cấu trúc trúc của bài thuyết trình và thuyết trình hiệu quả; Chuẩn bị được các công cụ cho bài thuyết trình; Sử dụng và kiểm soát được ngôn ngữ cơ thể; Kỹ năng xử lý được tình huống thính giả.	1				
KN07403	Kỹ năng làm việc nhóm Teamwork Skills	Sinh viên hiểu và thực hành kiến thức và kỹ năng tạo lập, duy trì, và phát triển một nhóm làm việc có hiệu quả thông qua các lý thuyết về: các giai đoạn của nhóm; vai trò và ảnh hưởng của từng cá nhân đến việc lãnh đạo nhóm. Nhận thức mâu thuẫn và kỹ năng giải quyết mâu thuẫn trong nhóm. Kỹ năng lãnh đạo và quản	1		1		

		trị nhóm và các yếu tố tâm lý – xã hội giúp cho một nhóm vận hành có hiệu quả nhất.					
KN07404	Kỹ năng quản lý thời gian Time Management Skills	Sinh viên hiểu và được hành những kiến thức cơ bản, kinh nghiệm và kỹ năng về quản lý thời gian. Đây là nền tảng căn bản cho các môn học có liên quan đến quản lý trong chuyên ngành nhằm giúp sinh viên nắm bắt và vận dụng trong công việc và cuộc sống sau khi ra trường. Nội dung của học phần sẽ đề cập đến những vấn đề cơ bản của quản lý: lập kế hoạch, thời gian, tài chính, giải quyết vấn đề và ra quyết định. Thông qua việc thực hành các tình huống, nhiều bài tập nhập vai và phân tích sẽ được đưa ra để sinh viên sẽ tham gia vào các tình huống cụ thể.	1				
KN07405	Kỹ năng phỏng vấn và xin việc Interview And Job Skills	Sinh viên hiểu tầm quan trọng của Kỹ năng phỏng vấn và xin việc là một kỹ năng có sự kết hợp và vận dụng các kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp vào quá trình tìm kiếm, đạt được công việc phù hợp. Sinh viên hiểu khái quát tiến trình tìm kiếm một công việc mong đợi, phù hợp với năng lực và tính cách của bản thân. Từ đó, sinh viên xây dựng được kế hoạch, làm chủ thời gian, nắm bắt các cơ hội việc làm. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng chuẩn bị và cách thức gởi hồ sơ tìm việc nhằm tạo ấn tượng với nhà tuyển dụng, đặc biệt, trang bị những kỹ năng cần thiết để sinh viên tự tin tham gia buổi phỏng vấn: kỹ năng chuẩn bị trước khi tham gia phỏng vấn, kỹ năng trả lời phỏng vấn hiệu quả, kỹ năng đặt câu hỏi.	1				
KN07406	Kỹ năng lập kế hoạch Planing Skills	Sinh viên hiểu và áp dụng được những kiến thức cơ bản về phương pháp xây dựng kế hoạch. Hướng dẫn cho người học các kỹ năng tư duy và tìm kiếm giải pháp	1		1		

		phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh bản thân để từ đó người học xây dựng cho mình kế hoạch học tập, làm việc hiệu quả. Ngoài ra còn hướng dẫn người học cách thức quản lý thời gian và sắp xếp công việc hiệu quả.					
2.5. Thực tập cuối khoá			**9**	**4**	**5**		
KN07501	Thực tập cuối khoá Intership on Hospitality Management	Sinh viên có thể áp dụng và sáng tạo các kiến thức, kỹ năng đã học qua việc thực tập tại các doanh nghiệp du lịch và làm báo cáo thực tập về Trường theo hai hình thức: báo cáo thực tập hoặc báo cáo khóa luận (đối với sinh viên có điểm trung bình học tập từ 7 phẩy trở lên).	3		3		
KN07502	Khóa luận tốt nghiệp/Chuyên đề thay thế		6	4	2		
KN07503	Quản trị an ninh an toàn trong khách sạn - nhà hàng Security and safety management in Hospitality	Sinh viên hiểu, nhớ, phân tích, đánh giá và thực hành tốt các kiến thức: Tầm quan trọng của công tác an toàn an ninh; Thực hiện các quy định về an toàn an ninh; Quản lý các thiết bị an toàn; An toàn trong công tác PCCC trong KS; Tổ chức và quản lý đồ Lost & found.	3	2	1		
KN07504	Kinh doanh du lịch trực tuyến E - Business	Sinh viên hiểu, nhớ tốt các kiến thức: Các khái niệm cơ bản về kinh doanh trực tuyến; Áp dụng các loại hình kinh doanh trực tuyến; Đánh giá các loại hình bảo mật trong kinh doanh du lịch trực tuyến; Sử dụng tư duy sáng tạo và tư duy phản biện ở mức độ đơn giản vào việc tìm hiểu các tình huống trong kinh doanh du lịch trực tuyến.	3	2	1		
3. Giáo dục thể chất (bắt buộc)			**3**	**0**	**3**		
GT10701	Giáo dục thể chất 1* Physical Education 1	Hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao cho sinh viên; biết cách tổ chức các hoạt động giao lưu thể dục thể thao trong và ngoài nhà trường; nhận thức về chấn thương trong tập luyện TDTT.	1	0	1		
GT10702	Giáo dục thể chất 2* Physical Education 2	Sinh viên hiểu biết những kiến thức cơ bản về kỹ thuật các môn cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá; vận dụng tập luyện các môn thể thao trên.	1	0	1		

GT10703	Giáo dục thể chất 3* Physical Education 3	Sinh viên hiểu biết sâu hơn về các môn thể thao như: Cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá; biết cách tự rèn luyện nâng cao sức khỏe bản thân.	1	0	1		
4. Giáo dục quốc phòng (bắt buộc)			**9**	**6**	**3**		
GP10601	Giáo dục quốc phòng 1*: Military Education 1	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	2	2			
GT10602	Giáo dục quốc phòng 2* Military Education 2	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đấu tranh, phòng chống chiến lược "diễn biến hòa bình" bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam trong tình hình mới.	2	2			
GP10603	Giáo dục quốc phòng 3* Military Education 3	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về những kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết trước các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam trong tình hình mới. Nắm được các thao tác các kỹ năng quân sự cần thiết, biết sử dụng một số loại vũ khí bộ binh.	3	1	4		
GP10604	Giáo dục quốc phòng 4* Military Education 4	Thuần thục thao tác các kỹ năng quân sự cần thiết, biết sử dụng một số loại vũ khí bộ binh, thành thạo trong sử dụng súng tiểu liên AK (CKC).	2	1	1		

(1) Năng lực đạt được theo thang đo Bloom, sử dụng các động từ theo thang đo để mô tả.

8. Hướng dẫn thực hiện

Chương trình được thiết kế dựa trên các quy định về đào tạo đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được áp dụng cho sinh viên ngành Quản trị Khách sạn - Nhà hàng kể từ kỳ tuyển sinh năm học 2022-2023.

Quá trình đào tạo được dựa trên chương trình giảng dạy được thiết kế, mục tiêu đào tạo và đối tượng hướng đến, yêu cầu nguồn nhân lực và những yêu cầu riêng cho đào tạo. Với những học phần tự chọn, tùy vào tình hình thực tế của xu thế phát triển, nhu cầu xã hội, Khoa sẽ tư vấn cho sinh viên chọn những học phần thích hợp.

Trưởng khoa chịu trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn các nguyên tắc để phát triển đề cương chi tiết nhằm đảm bảo mục tiêu, nội dung và các yêu cầu được đáp ứng, đồng thời thỏa mãn được nhu cầu của người học và xã hội.

Chương trình đào tạo được rà soát và cập nhật mỗi 02 năm, đáp ứng sự phát triển của ngành Quản trị Khách sạn - Nhà hàng và phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội./.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG TRUNG

PGS.TS. Nguyễn Đình Phư